

Số: 56/2025/QĐST-DS

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 26/2025/TLST- DS ngày 24 tháng 4 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Q1 (V1)

Trụ sở tại: Tầng A (tầng trệt) và Tầng B, Tòa nhà S, số A P, phường B, Tp H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thanh H – Chức vụ: Giám đốc THN trực tiếp và XLN vùng – Vùng Bắc Trung B - Khối mạng lưới Kinh doanh Ngân hàng V1.

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Hồ Xuân N; Địa chỉ: A Đ, phường T, TP Đ.

- *Bị đơn*: Ông Lâm Quang H1; Sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn Ô, xã V, thành phố Đ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Quang M; Sinh năm 1973; Địa chỉ: Số G, T, phường T, thành phố Đ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Ông Hà Quang M, sinh năm 1973.

2/ Ông Hà Thúc Q, sinh năm 1971.

3/ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1951.

4/ Bà Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm 1983.

5/ Ông Hà Lê Minh H2, sinh năm 2004.

Cùng địa chỉ: Số G T, phường T, thành phố Đ.

Ông Hà Thúc Q, ông Hà Lê Minh H2 ủy quyền cho ông Hà Quang M tham gia tố tụng (theo giấy ủy quyền ngày 24/9/2025 và ngày 25/9/2025).

[2] Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Ông Lâm Quang H1 chịu trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Q1 (V1) số tiền nợ gốc, lãi trong hạn và quá hạn phát sinh đến ngày 26/9/2025 là: 5.964.340.753 đồng (*Năm tỷ, chín trăm sáu mươi bốn triệu, ba trăm bốn mươi nghìn, bảy trăm năm ba đồng*), trong đó nợ gốc 5.913.790.000 đồng (*Năm tỷ, chín trăm mười ba triệu, bảy trăm chín mươi nghìn đồng*), nợ lãi trong hạn 50.550.753 đồng (*Năm mươi triệu, năm trăm năm mươi nghìn, bảy trăm năm ba đồng*) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 104681589.24 ngày 02/04/2024 và Đề nghị phát hành thẻ ký ngày 05/04/2024 giữa Ngân hàng TMCP Q1 (V1) với ông Lâm Quang H1.

Thời hạn trả nợ như sau:

Lần 1: Đến hết ngày 30 tháng 10 năm 2025 trả số tiền 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*).

Lần 2: Đến hết ngày 30 tháng 11 năm 2025 trả số tiền 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*).

Lần 3: Đến hết ngày 30 tháng 12 năm 2025 trả số tiền còn lại là: 4.964.340.753 đồng (*Bốn tỷ, chín trăm sáu mươi bốn triệu, ba trăm bốn mươi nghìn, bảy trăm năm ba đồng*) và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 104681589.24 ngày 02/04/2024 và Đề nghị phát hành thẻ ký ngày 05/04/2024.

Trường hợp ông Lâm Quang H1 không trả được toàn bộ khoản nợ như trên thì Ngân hàng TMCP Q1 (V1) có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: "Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 292, tờ bản đồ số: 18, địa chỉ: K T, Phường T, Quận T, Thành phố Đà Nẵng (nay là Số G T, phường T, thành phố Đà Nẵng), tài sản gắn liền với đất là nhà ở riêng lẻ, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: DN 409493, số vào sổ cấp GCN: VP 00071 do Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Đ cấp ngày 27/12/2023, chuyển nhượng cho ông Lâm Quang H1 ngày 04/04/2024".

Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả khoản nợ của ông Lâm Quang H1 với Ngân hàng TMCP Q1 (V1). Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Lâm Quang H1 phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Q1 (V1). Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp sau khi thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng còn thừa thì được trả lại cho ông Lâm Quang H1.

[2.2] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông Lâm Quang H1 phải chịu là 56.982.170 đồng (*Năm mươi sáu triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, một trăm bảy mươi đồng*). Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Q1 (V1) số tiền tạm ứng án phí 57.137.000 đồng (*Năm mươi bảy triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn đồng*) Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu số 0017045 ngày 24/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11-Đà Nẵng).

[2.3] Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 3.900.000 đồng (*Ba triệu, chín trăm nghìn đồng*) ông Lâm Quang H1 phải chịu. Vì vậy, buộc ông Lâm Quang H1 phải hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q1 (V1) số tiền chi phí thẩm định tại chỗ 3.900.000 đồng (*Ba triệu, chín trăm nghìn đồng*) mà Ngân hàng TMCP Q1 (V1) đã nộp tạm ứng.

[3] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[4] Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 11-Đà Nẵng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11-Đà Nẵng
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ALăng Ping